

Số:06/2014/NQ-ĐHĐCĐ.FECON

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014  
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT NỀN MÓNG VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM FECON**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 19/04/2013;
- Căn cứ Báo cáo của HĐQT và Ban TGD về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 ;
- Căn cứ Báo cáo Ban kiểm soát năm 2013;
- Căn cứ Tờ trình số 04/2014/TTr- HĐQT. FECON ngày 28/02/2014 về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013;
- Căn cứ Tờ trình số 05/2014/TTr- HĐQT. FECON ngày 28/02/2014 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2014;
- Căn cứ Tờ trình số 06/2014/TTr-ĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2013, thưởng cho Ban điều hành 2013 và dự kiến mức phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2014;
- Căn cứ Tờ trình số 07/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014;
- Căn cứ Tờ trình số 08/2014/TTr- HĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc thông qua số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2014-2018 ;
- Căn cứ Tờ trình số 09/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cổ đông nước ngoài ;
- Căn cứ tờ trình số 10/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc phương án phát hành;
- Căn cứ tờ trình số 12/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 15/3/2014 về việc thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu ủy viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018 ;
- Căn cứ tờ trình số 17/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 15/3/2014 về việc thông qua việc chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc trong năm 2014 ;
- Căn cứ Tờ trình số 11/2014/TTr-HĐQT.FECON ngày 28/02/2014 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty ;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông ngày 15/3/2014 của Ban kiểm tra tư cách cổ đông đại hội thường niên năm 2014 của công ty ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Biểu quyết ngày 15/3/2014 ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014-2018 ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018 ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần kỹ thuật nền móng và công trình ngầm FECON ngày 15/03/2014,

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Thông qua những nội dung sau:**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2013.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2013 của Ban kiểm soát.
3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2013 của Công ty.

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu    | Số tiền (VNĐ)            |
|-----|-------------------------|--------------------------|
| 1   | Tổng tài sản            | <b>1.594.236.992.002</b> |
| 2   | Doanh thu thuần         | <b>1.204.725.503.590</b> |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế    | <b>149.557.612.320</b>   |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế      | <b>116.860.312.101</b>   |
| 5   | Lãi cơ bản/ 01 cổ phiếu | <b>4.694</b>             |

4. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với cơ cấu như sau :

*(Đơn vị: triệu đồng)*

| TT | Chỉ tiêu             | Năm 2014  | Năm 2013  | Tăng trưởng |
|----|----------------------|-----------|-----------|-------------|
| 1  | Doanh thu            | 1.500.000 | 1.204.727 | 25%         |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | 197.000   | 149.557   | 32%         |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế   | 148.000   | 116.860   | 27%         |

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

(a) *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:*

| Chỉ tiêu  | VNĐ             | Tỷ lệ %/LNST |
|---|-----------------|--------------|
| Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến 31/12/2013 | 137.751.276.249 |              |
| Lợi nhuận sau thuế năm 2013 (LNST)                      | 116.860.312.101 |              |
| Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2013        | 29.215.078.025  |              |
| Trích quỹ đầu tư phát triển                             | 11.686.031.210  | 10%          |
| Trích quỹ dự phòng tài chính                            | 5.843.015.605   | 5%           |
| Trích quỹ khen thưởng phúc lợi                          | 11.686.031.210  | 10%          |
| Chia cổ tức năm 2013 (tính trên VDL)                    | 79.518.236.000  | 20%          |
| - Bằng tiền mặt   | 39.759.118.000  | 10%          |
| - Bằng cổ phần  | 39.759.118.000  | 10%          |